TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố Y, phường T, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn*:* La Văn T, sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm , xã V, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh La Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh La Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung La Tuấn T sinh ngày 23/11/2009 cho anh Toàn trực tiếp nuôi dưỡng và La Nguyễn Vy T sinh ngày 23/8/2014 cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác hay giữa chị Lan A và anh T có thỏa thuận khác. Chị Lan A và anh T đều được quyền tự do đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng các con chung mà không bị ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lan A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí chị Lan A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ - BL số 0003919 ngày 18/4/2022. Số tiền còn lại theo biên lai 150.000 đồng hoàn trả chị Lan A.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hài